

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021”**

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021”(sau đây gọi là *Đề án*) và Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện Đề án nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và chấp hành pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

2. Nâng cao hiệu quả, trách nhiệm của chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, đoàn thể trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tạo chuyển biến cơ bản về nhận thức và hành động trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện, đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, có hiệu quả để huy động sức mạnh của toàn xã hội trong phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Việc đề ra nhiệm vụ phải sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, phát huy tối đa nguồn lực hiện có và tình hình thực tiễn tại địa phương. Phấn đấu đến năm 2021 cơ bản đạt được các mục tiêu của Đề án, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021.

### **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

#### **1. Phạm vi**

Đề án được triển khai đến Trại tạm giam Công an tỉnh, Nhà tạm giữ Công an các huyện, thị xã, thành phố; Cơ sở cai nghiện bắt buộc và Trung tâm nuôi dưỡng, bảo trợ xã hội của tỉnh; các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

## **2. Đối tượng**

### **2.1. Chủ thể chủ trì thực hiện**

- Thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh và Công an các huyện, thị xã, thành phố;

- Giám thị Trại tạm giam; Trưởng nhà tạm giữ;

- Giám đốc Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh;

- Giám đốc Trung tâm nuôi dưỡng, bảo trợ xã hội tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

### **2.2. Đối tượng tuyên truyền**

- Người đang chấp hành hình phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam;

- Người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

- Người đang trong cơ sở cai nghiện bắt buộc và cơ sở trợ giúp xã hội.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm toàn hệ thống chính trị của địa phương trong phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 04/KL-TW về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư trung ương Đảng khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Tăng cường giáo dục, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, các tài liệu do các cơ quan chức năng ở Trung ương ban hành cho các đối tượng của Đề án là nhiệm vụ ưu tiên thực hiện trong chương trình công tác hàng năm của chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp.

Duy trì, đảm bảo 100% số người đang chấp hành hình phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam, người trong cơ sở cai nghiện bắt buộc, người trong cơ sở trợ giúp xã hội nắm được các quy định pháp luật cơ bản liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân nói chung, của đối tượng nói riêng, các hành vi bị nghiêm cấm, tác hại, trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật và các quy định khác liên quan đến từng cá nhân đối tượng. Phần đầu từ 90% trở lên những người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

- Đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của các chủ thể chủ trì thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trong tổ chức thực thi pháp luật, đưa pháp luật vào đời sống nói chung và vai trò của phổ biến, giáo dục pháp luật trong phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các vi phạm pháp luật khác đối với các đối tượng của Đề án nói riêng. Phần đầu 80% chủ thể và cá nhân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng có liên quan để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ. Đảm bảo 90% cơ quan, tổ chức, đoàn thể, địa phương, cộng đồng dân cư được giao quản lý, giúp đỡ người trong phạm vi đề án thường xuyên, tích cực, chủ động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng này để họ tự tin, thuận lợi trong hòa nhập cộng đồng, tránh tái phạm và vi phạm pháp luật. Đảm bảo 100% Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, cơ sở cai nghiện, cơ sở trợ giúp xã hội lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào chương trình học pháp luật, giáo dục công dân, chương trình học văn hóa, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng của Đề án.

- Tích cực huy động, khuyến khích sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cộng đồng dân cư, tổ hòa giải cơ sở, trưởng thôn - khu dân cư, những người có uy tín trong cộng đồng và gia đình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến từng dòng họ, gia đình để họ nhận thức rõ trách nhiệm trong phối hợp với chính quyền, ban ngành quản lý, giáo dục con em mình. Đặc biệt chú trọng khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp trong đào tạo nghề và giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn, thành lập các quỹ hoàn lương, các tổ chức hành nghề luật, luật sư tham gia tư vấn pháp luật, phổ biến pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

2. Tiến hành điều tra, khảo sát bằng hình thức phù hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của các đối tượng để lựa chọn nội dung, biện pháp, cách thức tuyên truyền phù hợp. Đồng thời, xác định những vướng mắc, hạn chế còn tồn tại, những trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện để nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Phát huy vai trò của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật các cấp. Đồng thời, tổ chức tốt công tác phối hợp; trong đó xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp. Gắn việc thực hiện Đề án với các chương trình, Đề án có liên quan và việc theo dõi, quản lý đối tượng. Hạn chế tình trạng đối tượng đi khỏi nơi cư trú, đồng thời giáo dục, cảm hóa, bố trí việc làm giúp đối tượng tránh mặc cảm và tự tin trong tái hòa nhập cộng đồng, thực hiện tốt công tác phòng ngừa để đạt mục tiêu về hạn chế tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

Tổ chức lồng ghép các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, Đề án có liên quan đang thực hiện như: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp

luật trong nhà trường, Đề án tha tù trước thời hạn có điều kiện... để tránh trùng lặp và đảm bảo thống nhất, tiết kiệm nguồn lực thực hiện và đạt hiệu quả cao.

4. Đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án. Căn cứ tình hình thực tiễn, kết quả đạt được và vướng mắc, bất cập chủ động đề xuất Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật đối với từng đối tượng của Đề án.

5. Lựa chọn nội dung, hình thức đa dạng và sát hợp để phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn để đạt hiệu quả cao nhất. Cụ thể:

5.1. Đối với người đang chấp hành hình phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam:

- Về nội dung: Chương trình dành cho số phạm nhân mới đến chấp hành án phạt tù, chương trình cho số phạm nhân đang chấp hành án phạt tù và chương trình cho số phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù.

- Về hình thức:

+ Tổ chức thành các lớp học tập trung tại hội trường và cho viết thu hoạch để đối tượng hiểu sâu sắc hơn về nội dung pháp luật được truyền đạt.

+ Cung cấp sách, báo, tài liệu pháp luật tại thư viện, ghi âm, ghi hình các chương trình phổ biến pháp luật, bài giảng, xây dựng các tiểu phẩm, phóng sự để phát trên hệ thống truyền thanh, truyền hình nội bộ đến từng buồng giam, phòng ở. Đối với phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù có thể tổ chức cấp phát sách sổ tay, cẩm nang pháp luật, trong đó có các nội dung quy định về xóa án tích, cấp lại căn cước công dân, đăng ký hộ khẩu, hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, vay vốn...

+ Tổ chức sân khấu hóa nội dung giáo dục pháp luật thông qua việc dàn dựng các tiểu phẩm sân khấu, kịch nói...

+ Tổ chức gặp gỡ riêng những phạm nhân thường xuyên vi phạm nội quy, xếp loại cải tạo kém nhằm răn đe, uốn nắn đồng thời giải thích, động viên, khích lệ tinh thần nếu họ có thái độ tự ti, mặc cảm, thiếu hòa nhập trong sinh hoạt; trao đổi, tìm hiểu, chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc gợi mở, giúp họ tìm ra biện pháp đúng đắn để giải quyết vấn đề mà họ đang gặp phải.

+ Niêm yết thông tin pháp luật tại bảng tin của phân trại, ở buồng giam; giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, panô, áp phích, tranh cổ động; tổ chức cho phạm nhân thi tìm hiểu pháp luật.

5.2. Đối với người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù(1); người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng(2):

- Nội dung:

+ (1) Gồm: Các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đối tượng; Pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; Các văn bản pháp luật liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

+ (2) Gồm: Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến tái hòa nhập cộng đồng đặc biệt là những quy định về xóa án tích, cấp lại chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, vay vốn, hướng nghiệp, giải quyết việc làm; Quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật khác, quyền và nghĩa vụ của người chấp hành xong án phạt tù được quy định trong Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá và các văn bản hướng dẫn thi hành; Các chuẩn mực đạo đức xã hội trong các mối quan hệ với bản thân, với người khác, với công việc, gia đình, xã hội, sự tự tin và các kỹ năng sống cơ bản, cần thiết trong thời gian tái hòa nhập cộng đồng, các quy định về xử lý người được tha tù trước thời hạn có điều kiện nhưng vi phạm.

- Hình thức:

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề do chính quyền, các ban ngành, đoàn thể ở địa phương tổ chức để phổ biến, giới thiệu những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành hoặc các quy định có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của các đối tượng, các quy định về việc làm... đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của họ.

+ Sinh hoạt câu lạc bộ với sự định hướng của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm.

+ Giáo dục, tư vấn pháp luật cá biệt được áp dụng với những đối tượng có nhận thức lệch lạc, quá tự ti, mặc cảm hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

+ Qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh ở địa phương để nhanh chóng phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến đông đảo các đối tượng, đồng thời còn nâng cao hiểu biết, nhận thức của toàn thể cộng đồng về việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đối tượng tái hòa nhập cộng đồng.

### 5.3. Đối với người trong cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Nội dung:

+ Tác hại và các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy;

+ Chính sách của Đảng, Nhà nước, địa phương đối với người sau cai nghiện;

+ Những tấm gương cai nghiện thành công, vượt khó ổn định cuộc sống...

- Hình thức:

+ Giáo dục pháp luật thông qua lồng ghép trong chương trình học văn hóa, học nghề, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể thao, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...

+ Giáo dục, tư vấn pháp luật cá biệt cho từng đối tượng giúp họ giải tỏa tâm lý, có động lực để cai nghiện thành công.

+ Các hình thức khác như: Tổ chức thành các lớp học tập trung; xây dựng và khai thác thư viện, tủ sách pháp luật; niêm yết thông tin pháp luật tại bảng tin cơ sở cai nghiện bắt buộc, loa truyền thanh, panô, áp phích, tranh cổ động.

#### 5.4. Đối với người trong cơ sở trợ giúp xã hội:

- Nội dung:

+ Các quyền và nghĩa vụ của thanh thiếu niên;

+ Tác hại và hậu quả của việc vi phạm pháp luật;

+ Kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, không bị lôi kéo tham gia thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật;

+ Ý thức tôn trọng pháp luật, trách nhiệm công dân, đạo đức, văn hóa, lối sống, lý tưởng cho thanh thiếu niên...

- Hình thức:

+ Lồng ghép vào các chương trình dạy văn hóa, dạy nghề, hoạt động văn nghệ, thể thao để các em dễ tiếp thu những quy định pháp luật cần thiết.

+ Tổ chức các buổi nói chuyện để phổ biến các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Trẻ em; tư vấn kỹ năng, nếp sống văn hóa, bài trừ tệ nạn xã hội.

+ Gặp gỡ, giáo dục đối với những trường hợp cá biệt có tâm lý, thái độ và hoàn cảnh đặc biệt để nắm bắt tư tưởng, kịp thời động viên, uốn nắn giúp các em học tập, chấp hành tốt.

#### 6. Phát huy vai trò, hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng:

- Tận dụng ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao kiến thức pháp luật cho chủ thể, đối tượng của Đề án (đặc biệt là nhóm đối tượng được quản lý, giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thanh thiếu niên lang thang, cơ nhỡ) và nhân dân thông qua hình thức hỏi đáp, tư vấn pháp luật với chuyên gia, xây dựng và phát hành phim, phóng sự, tiểu phẩm có lồng ghép nội dung cần tuyên truyền, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, gương người tốt, việc tốt... được cập nhật, phổ biến trên mạng xã hội, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan truyền thông của trung ương, của tỉnh và cơ sở để xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

#### 7. Xây dựng điểm để nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Tập trung lựa chọn và xây dựng vào các xã, phường, thị trấn; đồng thời tổ chức đánh giá hiệu quả để triển khai, nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả thiết thực.

- Đẩy mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội, xã, phường, thị trấn; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào các chương trình học tập, dạy nghề, sinh hoạt cộng đồng... và tổ chức các hoạt động thu hút sự tham gia của đông đảo các đối tượng tại cơ sở. Đặc biệt, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các ban, ngành chức năng tại địa phương cần tăng cường các biện pháp quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với những nhóm đối tượng là người chấp hành hình phạt tại địa phương, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng để hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào thực chất, hiệu quả.

8. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên tuyên truyền pháp luật đảm bảo đủ về số lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; đồng thời định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng để họ thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được phân công. Tiếp nhận, biên soạn, sao in tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật đến chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án. Quan tâm đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện để đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, chiến sĩ, cá nhân có điều kiện thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật.

9. Định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm những hạn chế, vướng mắc kịp thời động viên, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được sử dụng trong dự toán chi ngân sách thường xuyên của tỉnh theo quy định hiện hành.

2. Các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các cấp có thể huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân để triển khai thực hiện. Việc huy động, sử dụng các nguồn kinh phí phải đảm bảo hiệu quả, theo quy định của pháp luật.

#### **V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

##### **1. Công an tỉnh**

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện Đề án trong phạm vi toàn tỉnh; tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện từng năm và tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

- Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về phổ biến, giáo dục, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ giải quyết việc làm cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp xây dựng quy chế tăng cường sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và cá nhân trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và xã hội nghiên cứu xây dựng tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá, xây dựng, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo bước đột phá, đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng mô hình điểm và tổ chức đánh giá, đề xuất chỉ đạo triển khai nhân rộng trong công tác triển khai, thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức giám sát, đánh giá tác động của Đề án đến chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục đối với đối tượng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, từ đó đề xuất chỉ đạo, điều chỉnh để thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp, điều phối việc lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai, thực hiện Đề án này với chương trình, Đề án khác có phạm vi đối tượng tương đồng nhau hiện đang được triển khai trên địa bàn.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án phạt tù, người bị áp dụng biện pháp tư pháp hoặc biện pháp xử lý hành chính tại xã, phường, thị trấn, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới tha tù tái hòa nhập cộng đồng và các đối tượng khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ chiến sỹ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Công an tỉnh. Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất trang thiết bị cho việc thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

## **2. Sở Lao động - Thương binh và xã hội**

- Xây dựng kế hoạch hàng năm và chủ trì thực hiện các giải pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang, cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ thực hiện theo phạm vi quản lý của ngành Lao động - Thương binh và xã hội.

- Đề xuất Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ theo nội dung được phân công.



- Phối hợp với Công an tỉnh, các ban ngành, đoàn thể tổ chức xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện, xây dựng mô hình điểm; xây dựng tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phối hợp với tổ chức, doanh nghiệp chỉ đạo Trung tâm dịch vụ việc làm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh để tổ chức tư vấn học nghề và việc làm cho các đối tượng của Đề án và thực hiện lồng ghép trong việc triển khai các Chương trình, Đề án thuộc ngành quản lý.

### **3. Sở Tư pháp**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ báo cáo viên cơ sở, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu của Đề án.

- Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và xã hội rà soát, nghiên cứu xây dựng tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục cho các đối tượng của Đề án.

### **4. Sở Thông tin và truyền thông**

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng định hướng tuyên truyền và chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, Đài truyền thanh, truyền hình, trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông các huyện, thị xã, thành phố; cổng thông tin điện tử xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng thời gian, thời lượng thông tin tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nội dung, ý nghĩa, mục tiêu của phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc xóa bỏ thái độ, hành vi định kiến, kỳ thị đối với các đối tượng của Đề án.

### **5. Sở Tài chính**

Hướng dẫn các đơn vị xây dựng dự toán, đề xuất bố trí kinh phí thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định đảm bảo cho việc thực hiện hiệu quả kế hoạch này.

### **6. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh và các đoàn thể**

Triển khai các nội dung của Đề án trong phạm vi tổ chức của mình, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong đó, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ động xây dựng, đề nghị các cơ quan chức năng phối hợp triển khai nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi của Đề án.

### **7. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh**

Phối hợp với Công an tỉnh lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua hoạt động chuyên môn của ngành.

## 8. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện trong từng năm và cả giai đoạn; chủ động bố trí kinh phí bảo đảm cho việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án trên địa bàn quản lý; vận động và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức các nhân tiếp nhận, giúp đỡ cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án sớm hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Cơ quan Công an, Lao động - Thương binh và xã hội, Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người chấp hành án, người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc biện pháp xử lý hành chính tại xã, phường, thị trấn, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù trở về địa phương tái hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, giúp đỡ các đối tượng của Đề án.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ nêu trong kế hoạch này và Đề án, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) trước ngày 30/10 và sơ kết, tổng kết khi có yêu cầu.

2. Giao Công an tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này, tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Chính phủ theo quy định. *LSH*

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCL

CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái